

Thư: green

# MCQ Questions

## Câu hỏi

**1** Quan điểm siêu âm là tiếp cận sơ cấp trong khảo sát bất thường ba tháng đầu thai kỳ được hiểu ra sao?

**A.** ☐ Siêu âm là khảo sát đầu tay, được thực hiện tiếp sau khi lâm sàng phát hiện có vấn đề bất thường

**B.** ☐ Thông tin từ siêu âm là quan trọng, thông tin từ định lượng hCG có ý nghĩa bổ sung hay đối chiếu

**C.** ☐ Cụm từ tiếp cận sơ cấp không đồng nghĩa với việc phải khảo sát siêu âm thường qui ở mỗi lần khám

**D.** ☒ Phối hợp cả 3 phân tích trên thể hiện một cách đầy đủ khái niệm về vai trò của siêu âm 3 tháng đầu

**2** Ở 3 tháng đầu, khi xác định tuổi thai, thông tin từ lâm sàng, siêu âm và hCG được dùng ra sao?

**A.** ☒ Thông tin từ lâm sàng là quan trọng nhất, thông tin từ siêu âm dùng để kiểm chứng, hay để

Thời gian còn lại

0:9:6



Số báo danh  
**20190310\_77475**

**SUBMIT**

| IF AT           |   |   |   |     |
|-----------------|---|---|---|-----|
| C1              | X | X | X | ★ 0 |
| C2              | ★ | B | C | D 4 |
| C3              | X | ★ | C | D 2 |
| C4              | X | X | ★ | D 1 |
| C5              | X | ★ | C | D 2 |
| C6              | X | X | ★ | D 1 |
| C7              | X | X | ★ | D 1 |
| C8              | ★ | B | C | D 4 |
| C9              | X | X | X | ★ 0 |
| C10             | X | X | X | ★ 0 |
| <b>SCORE:15</b> |   |   |   |     |

hiệu chỉnh khi cần thiết

**B.** Do thông tin từ siêu âm rất chính xác, nên được dùng để xác định hay hiệu chỉnh lại tuổi thai trong mọi trường hợp

**C.** Diễn biến của thông số hCG định lượng được dùng như yếu tố hiệu chỉnh tuổi thai tính từ lâm sàng hay từ siêu âm

**D.** Thông tin từ siêu âm và từ hCG là thông tin có ý nghĩa quyết định, còn đặc điểm chu kỳ chỉ có ý nghĩa tương đối

**3** Để thiết lập chẩn đoán thai nghén thất bại sớm, thông tin từ lâm sàng, siêu âm và hCG được dùng ra sao?

**A.** Diễn biến lâm sàng với đặc tính ra huyết âm đạo là thông tin quan trọng nhất để thiết lập chẩn đoán và tiên lượng

**B.** Diễn biến của đặc điểm hình ảnh qua siêu âm là thông tin có ý nghĩa quyết định để thiết lập chẩn đoán và tiên lượng

**C.** Diễn biến của loạt kết quả định lượng  $\beta$ -hCG là thông tin có ý nghĩa quyết định để thiết lập chẩn đoán và tiên lượng

**D.** Việc thiết lập chẩn đoán và tiên lượng của một trường hợp thai nghén thất bại sớm buộc phải

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | X | X | ★ | 0 |
| C2       | ★ | B | C | D | 4 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | ★ | C | D | 2 |
| C6       | X | X | ★ | D | 1 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | ★ | B | C | D | 4 |
| C9       | X | X | X | ★ | 0 |
| C10      | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 |   |   |   |   |   |

dựa vào cả 3 khảo sát trên

**4** Hãy cho biết giá trị của hình ảnh tăng độ dày khoảng thấu âm sau gáy (NT).

**A.** • Dù có độ nhạy chỉ khoảng 65%, nhưng việc khảo sát NT vẫn được thực hiện rộng rãi là nhờ có độ đặc hiệu cao

**B.** • Bất thường của trị số NT chỉ có ý nghĩa trong bối cảnh có bất thường các chỉ báo huyết thanh kèm theo

**C.** • Trị số NT là chỉ báo quan trọng nhất trong số các chỉ báo dùng để tầm soát lệch bội ở tam cá nguyệt thứ nhất

**D.** • Nhược điểm của việc tầm soát lệch bội dựa trên khảo sát sự tăng của trị số NT là chỉ tầm soát được trisomy 21

**5** Hãy cho biết ý nghĩa của một kết quả khảo sát cell-free DNA dương tính với lệch bội.

**A.** • Kết quả này cho phép khẳng định rằng thai nhi bị lệch bội, và có thể được xem là chỉ định của chấm dứt thai kỳ

**B.** • Kết quả này cho biết có bất thường của tổng khối lượng vật chất di truyền liên quan đến

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | X | X | ★ | 0 |
| C2       | ★ | B | C | D | 4 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | ★ | C | D | 2 |
| C6       | X | X | ★ | D | 1 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | ★ | B | C | D | 4 |
| C9       | X | X | X | ★ | 0 |
| C10      | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 |   |   |   |   |   |

nhiệm sắc thể tương ứng

**C.** ● Kết quả này thể hiện một sự tăng hay giảm của khối lượng vật chất di truyền, có nguồn gốc từ thai nhi bị lệch bội

**D.** ● Phối hợp cả 3 nhận định cho một cái nhìn đầy đủ về giá trị của một kết quả khảo sát cell-free DNA dương tính

**6** Hãy cho biết liên quan giữa khảo sát các chỉ báo huyết thanh và siêu âm các soft-markers.

**A.** ● Các khảo sát soft-markers và khảo sát nồng độ chỉ báo huyết thanh cho ra nguy cơ tính toán riêng và độc lập với nhau

**B.** ● Nguy cơ tính toán có được từ siêu âm các soft-markers nên được hiệu chỉnh bằng các thông số của chỉ báo huyết thanh

**C.** ● Nguy cơ tính toán có được từ các thông số của chỉ báo huyết thanh nên được hiệu chỉnh bằng siêu âm các soft-markers

**D.** ● Siêu âm soft-markers và khảo sát nồng độ chỉ báo huyết thanh là 2 khảo sát lệ thuộc mật thiết, luôn phải thực hiện cả 2

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | X | X | ★ | 0 |
| C2       | ★ | B | C | D | 4 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | ★ | C | D | 2 |
| C6       | X | X | ★ | D | 1 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | ★ | B | C | D | 4 |
| C9       | X | X | X | ★ | 0 |
| C10      | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 |   |   |   |   |   |

**7** Trong 3 tháng đầu thai kỳ, thông tin nào là quan

trọng nhất phải có khi thực hiện khảo sát song thai?

- A.** ☐ Vị trí tương đối của một túi thai này so với vị trí của túi thai kia
- B.** ☐ Kết quả khảo sát trị số độ dày khoảng thấu âm sau gáy của từng thai
- C.** ☒ Đặc điểm cấu tạo của màng đệm và màng ối của mỗi túi thai
- D.** ☐ Đặc điểm sinh trắc (MSD, CRL, BPD) và sinh tồn của từng thai

**8** Hãy ước tính nguy cơ thai nhi bị mắc Thalassemia ở một cặp vợ chồng cùng có Thalassemia lâm sàng.

- A.** ☒ Không tính được
- B.** ☐ Ít nhất phải là 50%
- C.** ☐ Ít nhất phải là 75%
- D.** ☐ Chắc chắn sẽ bị Thalassemia

**9** Thời điểm nào là lý tưởng để thực hiện khảo sát huyết thanh Rubella cho thai phụ?

- A.** ☐ Cùng lúc với khảo sát tầm soát lệch bội tam cá nguyệt II
- B.** ☐ Cùng lúc với khảo sát tầm soát lệch bội tam

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | X | X | ★ | 0 |
| C2       | ★ | B | C | D | 4 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | ★ | C | D | 2 |
| C6       | X | X | ★ | D | 1 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | ★ | B | C | D | 4 |
| C9       | X | X | X | ★ | 0 |
| C10      | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 |   |   |   |   |   |

cá nguyệt I

**C.** ☐ Tùy thai phụ đã thực hiện tiêm ngừa Rubella hay chưa

**D.** ☒ Càng sớm càng tốt trong thai kỳ, ở lần khám đầu tiên

**10** Thai phụ bị nhiễm loại tác nhân gây bệnh nào sẽ dẫn đến việc phải chấm dứt thai kỳ ở đa số trường hợp?

**A.** ☐ Nhiễm mới HIV

**B.** ☐ Nhiễm Zika cấp

**C.** ☐ Giang mai nguyên phát

**D.** ☒ Nhiễm mới Rubella

| IF AT    |   |   |   |   |   |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1       | X | X | X | ★ | 0 |
| C2       | ★ | B | C | D | 4 |
| C3       | X | ★ | C | D | 2 |
| C4       | X | X | ★ | D | 1 |
| C5       | X | ★ | C | D | 2 |
| C6       | X | X | ★ | D | 1 |
| C7       | X | X | ★ | D | 1 |
| C8       | ★ | B | C | D | 4 |
| C9       | X | X | X | ★ | 0 |
| C10      | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 |   |   |   |   |   |